

SỬ DỤNG SÁCH KHỔ LỚN NHẪM PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ CHO TRẺ 5-6 TUỔI TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON CỦA THÀNH PHỐ CẦN THƠ: THỰC TRẠNG VÀ KIẾN NGHỊ

Lữ Hùng Minh^{1,+},
Trịnh Thị Lan²,
Trịnh Thị Hương¹,
Nguyễn Thị Linh¹

¹Trường Đại học Cần Thơ;

²Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

+ Tác giả liên hệ • Email: hungminh@ctu.edu.vn

Article history

Received: 03/4/2024

Accepted: 26/4/2024

Published: 05/7/2024

Keywords

Language skills, current status, Bigbooks, language development, 5-6 years old children, Can Tho

ABSTRACT

Developing children's language skills is a central content in the preschool education program, especially at the age of 5-6. There are many methods of teaching to develop language skills for children such as using pictures, video clips, learning games, plays, music, etc. In particular, developing language skills through Bigbooks is an approach that brings many positive effects to children and is widely applied in the world as well as in Vietnam. On this basis, the study focused on examining the current situation of language development education for 5-6 year olds through Bigbooks at some preschools in Can Tho city. From there, the researcher points out the causes, as a practical basis for proposing measures to improve the effectiveness of organizing language development educational activities for children through Bigbooks.

1. Mở đầu

Nói, nghe, đọc và viết là những kỹ năng ngôn ngữ (KNNN) cơ bản và cần thiết của mỗi cá nhân trong quá trình học tập và rèn luyện. Trong môi trường giáo dục mầm non, vấn đề phát triển KNNN cho trẻ luôn luôn được quan tâm bởi nó không chỉ là yêu cầu mà còn là nội dung mang tính chủ đạo bởi lẽ trẻ cần được trang bị các KNNN trước khi vào lớp Một. Để phát triển các KNNN cho trẻ, các nhà giáo dục trên thế giới cũng như ở Việt Nam luôn tìm tòi đổi mới phương pháp và hình thức dạy học khác nhau như: sân khấu hóa, đóng vai (Randima Rajapaksha, 2016); tài liệu kể chuyện kỹ thuật số (Loniza et al., 2018); sách khổ lớn (SKL) (Wahyuni et al., 2020); truyện tranh (Nguyễn Cẩm Giang, 2017); hoạt động trải nghiệm (Lã Thị Bắc Lý, 2017; Cao Thị Hồng Nhung, 2019; Đặng Thị Ngọc Phượng và cộng sự, 2021, 2022)... để giúp trẻ phát triển các KNNN cần thiết như nghe, nói, đọc, viết, mở rộng vốn từ hay các kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc trong giao tiếp trước khi trẻ chuyển sang môi trường học tập độc lập ở tiểu học. Tuy nhiên, trong số các phương pháp và cách thức giáo dục phát triển ngôn ngữ, việc sử dụng SKL đã được nhiều nhà nghiên cứu ở các nước như Anh, Mỹ, Hàn Quốc xem là một trong những cách thức phát triển KNNN cho trẻ một cách hiệu quả và tích cực. Ở Việt Nam, SKL cũng được giáo viên mầm non (GVMMN) quan tâm và sử dụng như một phương tiện trong dạy học để giáo dục các KNNN cho trẻ. GV được khuyến khích làm và sử dụng SKL trong suốt quá trình phát triển KNNN cho trẻ ở trường mầm non. Bên cạnh những thuận lợi, GV cũng gặp một số vấn đề tồn tại trong quá trình sử dụng SKL. Bài báo trình bày thực trạng sử dụng SKL trong hoạt động phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn TP. Cần Thơ và từ đó kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sử dụng SKL trong giáo dục phát triển KNNN cho trẻ.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái niệm về “sách khổ lớn”

SKL được xem như một phương tiện, cách thức giáo dục hiệu quả đối với trẻ trong quá trình tiếp nhận. Từ góc độ này, tác giả Brown (1980) đã mô tả một cách cụ thể: “SKL là bản in đầy màu sắc với các hình ảnh minh họa cho phép cả lớp học có thể hiểu thêm về nội dung của câu chuyện hoặc thậm chí kích thích trí tưởng tượng của HS”. Cũng đồng quan điểm, tác giả Lee Kyong Hwa (1998) cho rằng “SKL là sách có kích thước tranh ảnh, chữ viết khổ lớn và nội dung của sách giúp trẻ có thể hiểu, dự đoán dễ dàng nội dung, cấu trúc của câu chuyện và hiểu được ý nghĩa của văn bản trong sách hơn” (dẫn theo Trần Nguyễn Nguyên Hân, 2014) hay “SKL là phiên bản phóng to hoặc phóng to của sách dành cho trẻ em, thường là những câu chuyện kể và được coi là một trong những câu chuyện, những cách hiệu quả để thu hút trẻ nhỏ tham gia” (Strickland & Morrow, 1990; dẫn theo Nambiar, 1991). Điểm chung của các nhà nghiên cứu là đều cho rằng SKL là sách dành cho trẻ em, là loại sách truyện được in ở dạng bản

lớn, có kích thước lớn, hình ảnh minh họa, có chữ viết và tranh ảnh nổi bật giúp trẻ có thể thấy rõ hình ảnh và dễ hiểu nội dung của cuốn sách nhằm thu hút sự chú ý của trẻ thông qua “kích thước và cấu trúc của sách giúp trẻ phân biệt chính xác tranh ảnh và văn bản trong sách” (Trần Nguyễn Nguyên Hân, 2014).

Ở Việt Nam, sử dụng SKL trong giáo dục phát triển KNNN cho trẻ nhận được rất nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu; trong đó đáng chú ý nhất là định hướng tiếp cận SKL nhằm phát triển kỹ năng viết cho trẻ (Trần Nguyễn Nguyên Hân, 2014); nghiên cứu xem SKL như một phương pháp kích thích nhu cầu giao tiếp cho trẻ chậm phát triển về ngôn ngữ (Nguyễn Thị Quỳnh Anh, 2019) hay nghiên cứu về sự phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ qua trải nghiệm với sách (Nguyễn Thị Hải Thanh, 2017)... Những công trình này cho thấy, SKL là một phương tiện, cách thức giáo dục tích cực, hiệu quả của các GVMN trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Như vậy, SKL là sách dành riêng cho trẻ em, có kích thước lớn, đa dạng và thu hút sự chú ý của trẻ. Đó là một bản in đầy sắc màu với hình minh họa đặc sắc, cho phép cả lớp học và hiểu thêm về nội dung của câu chuyện, thậm chí kích thích trí tưởng tượng của trẻ.

2.2. Vấn đề giáo dục phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi

Với trẻ 5-6 tuổi, ngôn ngữ có vai trò hết sức quan trọng trong mọi hoạt động giao tiếp hằng ngày bởi đây là công cụ hữu ích để trẻ có thể diễn đạt những điều trẻ mong muốn và thực hiện nhu cầu cơ bản của bản thân. Quá trình giao tiếp này có thể phản ánh được những hiểu biết của trẻ về kiến thức ngôn ngữ, khả năng tư duy, nhận thức, kinh nghiệm sống, tình cảm và cảm xúc của bản thân. Vì vậy, trong môi trường giáo dục ở bậc mầm non, trẻ cần được tạo nhiều cơ hội để tiếp cận, tìm hiểu các hình thức giao tiếp và thực hành các KNNN đọc, nói, nghe và viết qua các chủ đề bởi giai đoạn này trẻ cơ bản đã phát âm chính xác tất cả các âm vị, thanh điệu của tiếng mẹ đẻ; nói năng tương đối lưu loát và có biểu cảm; cũng như sử dụng thành thạo các mẫu câu tiếng Việt, đặc biệt trẻ có khả năng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp đạt mức độ cao; có khả năng cao trong việc sử dụng lời nói trong giao tiếp; có khả năng hiểu biết ban đầu về đọc, viết... Có thể nói rằng, vấn đề giáo dục phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi chính là quá trình giúp trẻ hình thành và sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ thông qua việc dạy cho trẻ biết đọc và đọc diễn cảm, biết dùng điệu bộ, cử chỉ bổ sung cho ngôn ngữ nói; mở rộng vốn từ cơ bản cho trẻ để trẻ khám phá thế giới xung quanh, hình thành các kỹ năng phản hồi thông tin một cách rõ ràng, rành mạch... Giai đoạn này được xem như dấu mốc quan trọng trong cuộc đời của trẻ khi trẻ chuẩn bị chuyển giao từ hoạt động chủ đạo là vui chơi ở trường mầm non sang hoạt động học tập độc lập ở trường tiểu học; do đó, nhằm tạo cho trẻ một nền tảng kiến thức vững chắc cũng như hình thành các kỹ năng cần thiết để trẻ vào lớp Một thì việc phát triển KNNN cho trẻ trong độ tuổi này là rất cần thiết.

2.3. Khảo sát thực trạng sử dụng sách khổ lớn để phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non tại thành phố Cần Thơ

2.3.1. Khái quát chung về khảo sát

- *Mục tiêu khảo sát:* Khái quát thực trạng sử dụng SKL trong giáo dục phát triển KNNN cho trẻ giai đoạn 5-6 tuổi tại một số trường mầm non trên địa bàn TP. Cần Thơ qua phản hồi của GVMN, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng SKL trong giáo dục phát triển KNNN cho trẻ mầm non 5-6 tuổi.

- *Mẫu khảo sát:* 203 GV được lựa chọn ngẫu nhiên từ các trường mầm non trên địa bàn các quận, huyện của TP. Cần Thơ tham gia trả lời câu hỏi khảo sát. Ngoài ra, nhóm nghiên cứu tiến hành dự giờ ngẫu nhiên của 26 GV lớp Lá ở các trường mầm non (trung tâm và các quận, huyện của thành phố).

- *Thời gian khảo sát:* Từ tháng 3/2022 đến tháng 6/2022.

- *Phương pháp và nội dung khảo sát:* *phương pháp điều tra bằng bảng hỏi:* dành cho GV dạy các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi bao gồm 8 câu dưới hình thức trả lời trắc nghiệm và tự luận nhằm điều tra, thu thập ý kiến của GVMN về thực trạng sử dụng SKL trong hoạt động phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn TP. Cần Thơ; *phương pháp dự giờ, quan sát:* Tiến hành dự giờ, quan sát tiến trình tổ chức hoạt động phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi qua SKL; các hình thức và phương pháp phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi cũng như sự tương tác của trẻ với SKL trong các giờ phát triển KNNN; *Thu thập, nghiên cứu, phân tích:* Thu thập, nghiên cứu, phân tích một số kế hoạch hoạt động tổ chức đọc thơ, kể truyện, làm quen chữ cái, tập tô cho trẻ có sử dụng SKL nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển KNNN.

- *Nội dung khảo sát:* (1) Quan điểm của GV về SKL và việc sử dụng SKL trong dạy học phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi; (2) Đánh giá của GV về sự hứng thú của trẻ khi học với SKL và tác động của SKL đối với sự phát triển KNNN của trẻ 5-6 tuổi; (3) Thuận lợi và khó khăn của GV khi sử dụng SKL để phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi.

- *Phương tiện khảo sát:* Bảng câu hỏi được thiết kế trên Google Forms và gửi đến các GVMN để trả lời khảo sát.

- *Dữ liệu thu thập:* Bảng trả lời câu hỏi (203), biên bản dự giờ (26), giáo án (54).

- *Xử lý số liệu bằng thống kê toán học:* Tính tỉ lệ (%) các số liệu đã thu thập được để đánh giá, so sánh, nhận xét.

2.3.2. Kết quả khảo sát

2.3.2.1. Quan điểm của giáo viên về sách khổ lớn và việc sử dụng sách khổ lớn trong dạy học phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi

Kết quả khảo sát về tình hình sử dụng SKL của GV trong dạy học phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi, cho thấy chỉ có 47,3% GV trả lời là có sử dụng SKL và 53,7% GV còn lại thì không sử dụng SKL vào tiến trình giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Điều này cũng được phản ánh phần nào thông qua kết quả khảo sát về quan niệm, sự hiểu biết của GV về SKL. Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy rằng có nhiều định nghĩa khác nhau về SKL mà GV đưa ra. Phần lớn GV đều cho rằng SKL là loại phóng to, dễ nhìn, dễ đọc (chiếm 33%). Một số ý kiến khác thì cho rằng SKL là sách có hình ảnh trực quan để giúp trẻ dễ khám phá và trải nghiệm; SKL là phương tiện để phát triển ngôn ngữ cho trẻ và là loại sách đa dạng chủ đề (chiếm 3%); SKL là sách khổ to song ngữ; là sách có nội dung chữ kèm tranh ảnh minh họa (chiếm 2%). Ý kiến cho rằng SKL là truyện, thơ dành cho trẻ mầm non; là sách do GV làm; là sách góp phần phát triển kỹ năng tự phục vụ bản thân của trẻ chiếm tỉ lệ rất thấp, không đáng kể. Bên cạnh những ý kiến khảo sát mà nhóm nghiên cứu ghi nhận được, chúng tôi còn thấy rằng tỉ lệ GV không đưa ra câu trả lời, bỏ trống cho câu hỏi này chiếm tỉ lệ rất cao chiếm 49,3%. Thậm chí vẫn còn một số GV chưa biết về loại sách này (chiếm 2%). Hơn thế, các SKL được sử dụng trong việc phát triển KNNN cho trẻ 5-6 đều do GV tự thiết kế (chiếm 29%) hoặc mua tại các nhà sách, siêu thị, trên mạng (chiếm 58%)... một số SKL khác thì có sẵn hoặc do GV làm cùng với trẻ (chiếm 13%).

2.3.2.2. Đánh giá của giáo viên về sự hứng thú của trẻ khi học với sách khổ lớn và tác động của sách khổ lớn đối với sự phát triển kỹ năng ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi

Đánh giá về những tác động của SKL đối với sự phát triển KNNN cho trẻ, có 15% GV tham gia khảo sát cho rằng, SKL kích thích sự tò mò, khám phá của trẻ, thu hút sự chú ý của trẻ; giúp trẻ dễ nhìn, dễ thao tác, hình ảnh trực quan sinh động (chiếm 13%); số còn lại cho rằng giúp trẻ phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và giúp trẻ dễ ghi nhớ, nhớ lâu hơn và trẻ tiếp thu kiến thức dễ dàng, nhanh chóng. Về nội dung liên quan đến sự đánh giá của GV về sự hứng thú của trẻ khi học cùng SKL, chúng tôi ghi nhận được có 33% GV cho biết SKL thu hút sự tò mò của trẻ, trẻ thích thú muốn khám phá, tìm hiểu SKL; số còn lại thì cho rằng trẻ thích xem và trải nghiệm, tích cực tham gia các hoạt động (chiếm 6%); trẻ tập trung chú ý, lắng nghe cô, phát biểu nhiều hơn, tiếp thu bài học nhanh và hình ảnh trong SKL sinh động, bắt mắt, trẻ dễ nhìn, dễ quan sát và cảm nắm được cùng (5%); còn lại là tỉ lệ GV cho rằng SKL giúp trẻ phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, giúp trẻ học thông qua hình ảnh (3%).

2.3.2.3. Thuận lợi và khó khăn của giáo viên trong việc sử dụng sách khổ lớn để phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi

Tim hiểu về những thuận lợi mà GV trải qua trong quá trình vận dụng SKL vào dạy học phát triển KNNN cho trẻ, chúng tôi thu được kết quả như sau: - Trẻ hứng thú vào giờ học, trẻ tò mò khám phá và tiếp thu nhanh hơn, ý kiến này chiếm 20%; - Trẻ dễ quan sát, dễ tiếp cận chiếm 15%; từ đó dẫn đến việc GV dễ hướng dẫn, tiết kiệm chi phí, thời gian, dạy học hiệu quả và trẻ háng say học và tập trung hơn; - GV thuận lợi trong việc nắm bắt các kỹ năng của trẻ chiếm 1%. Bên cạnh những thuận lợi đó, GV cũng gặp không ít khó khăn như: - Mất thời gian thiết kế, tốn công chiếm 14%; - SKL cồng kềnh, dễ rách, khó lưu trữ chiếm 9%; - Tốn kinh phí và chưa có nhiều sách, chưa khai thác được hết công dụng chiếm khoảng 5%. Ngoài ra, còn có một số khó khăn khác mà GV gặp phải như: hình ảnh SKL chưa sinh động (chiếm 2%); trẻ không hứng thú tham gia, chưa phát huy hết tính tích cực của trẻ (chiếm 2%); nội dung SKL chưa bám sát thực tế địa phương, rập khuôn, đôi khi một số bài mình dạy mà sách chưa có (chiếm 1%)...

2.3.2.4. Tiến trình giáo dục phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi qua sách khổ lớn

Qua quan sát thực tiễn, chúng tôi nhận thấy, tiến trình dạy học phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi qua SKL được GV thực hiện thông qua nội dung giáo dục chủ yếu ở dạng bài Kể chuyện và Đọc thơ. Ở các dạng bài, GV sẽ có cách dẫn dắt, giới thiệu khác nhau theo tiến trình: - *Bước 1*: Sử dụng trò chơi, bài hát, câu đố hay hình ảnh trực quan để dẫn dắt trẻ vào bài mới; - *Bước 2*: Tiến hành tổ chức cho trẻ làm quen với SKL; - *Bước 3*: Giới thiệu về SKL bao gồm các thông tin có trên trang bìa như tên nhan đề, tên tác giả, hình ảnh, nhân vật...; - *Bước 4*: Tiến hành khám phá SKL cùng trẻ bằng cách giới thiệu cho trẻ cấu tạo của SKL từ trang bìa, trang cuối, dung lượng, hình ảnh trong SKL, văn bản tương ứng ở từng trang đồng thời tiến hành kể chuyện theo tranh (văn bản truyện) hoặc đọc thơ (văn bản thơ) và thao tác trên SKL để trẻ quan sát. Ngoài ra, GV còn tổ chức đàm thoại với trẻ như cho trẻ dự đoán nhân vật, tình tiết câu chuyện hay một số câu, từ, hình ảnh... Trong suốt tiến trình giáo dục phát triển KNNN, GV luôn đóng vai trò chủ đạo trong việc điều khiển tiến trình giáo dục trẻ, các hoạt động cho trẻ làm quen, tương tác hay thao tác trực tiếp với SKL hầu như không diễn ra, chủ yếu chỉ dừng lại ở việc cho trẻ quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi từ

phía GV một cách thụ động. Đồng thời, hoạt động này diễn ra khá nhanh từ 7-10 phút, do đó việc hướng đến rèn luyện KNNN (nghe, nói, đọc viết) cho trẻ qua SKL hầu như không được thực hiện trong khoảng thời gian này.

Với những tiết dạy có sử dụng SKL thì đa phần các SKL đều do GV tự thiết kế với nội dung tập trung chủ yếu vào các bài thơ, câu chuyện, các con chữ trong bảng chữ cái gần gũi và quen thuộc với trẻ. Ở những tiết dạy này, SKL đóng vai trò như một công cụ hỗ trợ GV trong việc phản ánh nội dung giáo dục, góp phần làm tăng tính sinh động cho tiết học cũng như tạo thêm hứng thú cho trẻ. Tuy nhiên, với cách sử dụng SKL như hiện nay, GV chỉ xem đây là một phương tiện trực quan để giới thiệu nhan đề, tên tác giả, cho trẻ dự đoán nhân vật qua hình ảnh hay kể lại câu chuyện theo tranh mà không theo một quy trình cụ thể. Trẻ không được tương tác trực tiếp với SKL, trải nghiệm với văn bản trong SKL, thực hiện các thao tác tư duy về dự đoán nội dung, tình tiết câu chuyện, cách thức diễn đạt, trình bày nội dung ý nghĩa văn bản hay cho trẻ liên hệ với thực tế trải nghiệm của cá nhân để phát triển kỹ năng cần thiết cho trẻ nhất là các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết. Thực tế cho thấy, GV chưa có định hướng rõ ràng trong cách khai thác SKL cũng như chưa vận dụng đa dạng, linh hoạt các phương pháp và kỹ thuật dạy học khác nhau để tổ chức cho trẻ quan sát, xem xét, phỏng đoán nhằm dẫn dắt trẻ suy nghĩ, khuyến khích trẻ hoạt động cùng nhau.

Từ kết quả khảo sát thực trạng vận dụng SKL để phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi, chúng tôi nhận thấy:

Thứ nhất, hầu hết GV đều đánh giá cao vai trò, tầm quan trọng của SKL trong việc phát triển KNNN cho trẻ. GV có sự hiểu biết nhất định về SKL, sử dụng đa dạng các loại SKL, phần nào khai thác được hiệu quả của việc đưa SKL vào trong tiến trình giáo dục phát triển KNNN (cụ thể là các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết). Tuy nhiên, trong quá trình vận dụng, GV cũng gặp khó khăn, trở ngại như tốn thời gian, chi phí cao, công kênh, nội dung chưa đa dạng...

Thứ hai, trong tiến trình vận dụng SKL, không có sự nhất quán về cách thức vận dụng hay một quy trình giáo dục phát triển KNNN cụ thể nào cho trẻ. Điều này thể hiện ở việc mỗi GV khi lên lớp sẽ triển khai theo một cách khác nhau, thậm chí còn lược bớt một số thao tác trong quá trình vận dụng SKL như giới thiệu về trang bìa, cấu tạo, dung lượng... mà chủ yếu chỉ tập trung vào hoạt động kể chuyện theo tranh trong SKL.

Thứ ba, hoạt động phát triển KNNN cho trẻ qua SKL diễn ra mờ nhạt, trẻ ít có cơ hội tương tác trực tiếp với SKL mà chủ yếu thông qua lời giới thiệu của GV, trẻ thụ động trong cách tiếp nhận và chỉ dừng lại ở việc lắng nghe, quan sát, cũng như giao tiếp theo yêu cầu của GV (hỏi tên tác phẩm, tên nhân vật, tên tác giả, nội dung truyện...). Các hoạt động tập trung phát triển KNNN như: cho trẻ dự đoán, suy ngẫm, thao tác với SKL, cho trẻ đọc sách theo nhóm nhỏ, vẽ lại tình huống hay nhân vật trẻ thích nhất trong sách hay trẻ tự nêu cảm nhận về sách và những việc trẻ làm được sau khi đọc... hầu như không được khai thác trong các giờ phát triển KNNN.

Thực trạng này có thể xuất phát từ các nguyên nhân: (1) Bản thân GV chưa có nhiều điều kiện để vận dụng SKL vào quá trình giáo dục cho trẻ đặc biệt là hoạt động phát triển KNNN; do chi phí và giá thành thiết kế SKL cao, GV tốn nhiều thời gian để thiết kế; số lượng SKL còn hạn chế về nội dung, hình thức chưa đa dạng, chưa phù hợp với trẻ; (2) GV vẫn còn quan niệm SKL là đồ dùng dạy học, phương tiện trực quan để giờ học trở nên sinh động, hấp dẫn mà chưa biết cách khai thác triệt để hiệu quả và sự tác động tích cực của SKL đối với hoạt động phát triển KNNN dành cho trẻ; chưa có một quy trình vận dụng SKL cụ thể vào tiến trình phát triển KNNN cho trẻ; (3) Các hoạt động tập huấn chuyên sâu về thiết kế SKL còn hạn chế; việc học tập trải nghiệm để trao đổi kinh nghiệm giữa các trường, cụm trường về giáo dục phát triển KNNN cho trẻ qua SKL chưa được quan tâm; nhà trường chưa chủ động trong việc xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn dành cho GV thông qua các chuyên đề học tập, các buổi sinh hoạt chuyên môn hay các hội thi trong phạm vi nhà trường...

2.4. Đề xuất, kiến nghị

Qua việc phân tích những hạn chế của việc sử dụng SKL để phát triển KNNN cho trẻ mầm non trên địa bàn khảo sát, chúng tôi kiến nghị:

- *Xây dựng chuyên đề sinh hoạt chuyên môn, khóa tập huấn cho GV về cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển KNNN cho trẻ liên quan đến SKL*: Đây có thể xem là một trong những định hướng góp phần phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho GV, đồng thời cũng là giải pháp thiết thực tác động trực tiếp đến sự phát triển KNNN của trẻ. Có thể nói, việc sử dụng SKL trong dạy học phát triển KNNN cho trẻ của GV hiện chưa có sự đồng nhất và quan tâm đúng mức: GV chưa nắm rõ thao tác sử dụng SKL, chưa khai thác hết lợi ích của SKL cũng như chưa có một quy trình vận dụng SKL cụ thể vào từng tiết dạy dẫn đến việc GV còn chần chừ, băn khoăn khi sử dụng. Vì thế rất cần có những buổi sinh hoạt chuyên môn hay những khóa tập huấn ngắn hạn cho GV về cách thức xây dựng quy trình dạy học bằng SKL để phát triển KNNN cho trẻ. Vì vậy, nhà trường cần: (1) Xác định mục tiêu và nội dung chuyên đề/khóa tập huấn để giúp GV hiểu rõ về cách sử dụng SKL phát triển KNNN của trẻ, tạo môi trường học tập thú vị và thúc đẩy sự yêu thích đọc sách cho trẻ; xây dựng các chủ đề cụ thể, chẳng hạn như cách lựa chọn sách, đọc

sách cho trẻ hay hoạt động liên quan đến sách...; (2) Lập kế hoạch báo cáo chuyên đề/tập huấn cụ thể bao gồm việc xác định đối tượng (GVMN hoặc người làm việc với trẻ 5-6 tuổi); xác định thời gian và địa điểm tổ chức; lên kế hoạch và phân chia chương trình thành nhiều phiên học ngắn để đảm bảo GV có thời gian tiếp thu thông tin hiệu quả; (3) Lựa chọn phương pháp và tài liệu hỗ trợ, nghĩa là cần xác định phương pháp tiếp cận giảng dạy phù hợp với mục tiêu và đối tượng (ví dụ bài giảng, thảo luận nhóm, các hoạt động thực hành và mô phỏng). Sau đó, tìm kiếm tài liệu, sách tham khảo, video minh họa và các tài liệu bổ sung để hỗ trợ quá trình giảng dạy để đảm bảo rằng tài liệu được sử dụng thú vị và thực tế với người học; (4) Thực hiện báo cáo chuyên đề/khóa tập huấn bằng cách tổ chức các phiên học dựa trên kế hoạch đã xây dựng, bắt đầu từ những kiến thức cơ bản (ví dụ như tầm quan trọng của phát triển KNNN ở trẻ mầm non; lợi ích của SKL; cách lựa chọn SLK phù hợp với trẻ; kỹ thuật đọc và giọng điệu khi đọc SKL; sáng tạo hoạt động thực hành liên quan đến SKL như thiết kế sách cùng trẻ; thực hành tổ chức hoạt động phát triển KNNN với SKL...); khuyến khích GV thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm cùng nhau. Cuối cùng là đánh giá, điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp thực hiện và theo dõi tiến trình học tập của trẻ sau khi áp dụng vào lớp học.

- *Tăng cường sự hứng thú của trẻ đối với SKL*: GV cần lưu ý đến việc lựa chọn và thiết kế SKL với nội dung thú vị, phù hợp với độ tuổi và sở thích của trẻ, SKL phải có hình ảnh lớn, màu sắc rực rỡ, sinh động và thiết kế bắt mắt. Nội dung SKL đa dạng về các đề tài, thể loại xoay quanh những điều quen thuộc, gần gũi với trẻ như chủ đề gia đình, thế giới động thực vật, thiên nhiên kì thú hay các hoạt động diễn ra xung quanh hằng ngày của trẻ như đi học, đi chơi... để thu hút sự chú ý, tập trung của trẻ. Ngoài ra, các SKL này phải thiết kế để trẻ có thể thao tác và sử dụng được như một học liệu, phương tiện học tập hiệu quả như học về màu sắc, số đếm, hay tên của các động vật và vật thể trong sách. Hay có thể được sử dụng làm đồ chơi giả định để thể hiện câu chuyện hoặc diễn tập cho trẻ trong các giờ kể chuyện, đọc thơ. Trẻ có thể sử dụng các SKL này để tạo ra các tình huống và nhân vật khác nhau trong quá trình tương tác. Khi đọc sách cùng trẻ, GV chú ý đọc to, rõ và tự nhiên, nên sử dụng các giọng điệu khác nhau và biểu cảm theo từng lời thoại nhân vật bởi trẻ thường thích thú khi GV thể hiện các nhân vật trong sách bằng cách thay đổi giọng điệu hoặc biểu diễn bằng các động tác, bài hát, kết hợp biểu cảm gương mặt. Sau khi đọc, GV hãy hỏi trẻ về những điều trẻ quan sát trong sách và cho trẻ cơ hội thảo luận; khuyến khích trẻ đặt câu hỏi và chia sẻ ý kiến của mình về nhân vật, sự kiện hay hành động để trẻ được tự do đưa ra quan điểm của mình. Sự hứng thú của trẻ đối với SKL còn thể hiện trong việc GV có dành nhiều thời gian cho trẻ tiếp xúc với SKL hay không, như việc GV có thể xây dựng góc kể chuyện, góc văn học trong lớp học để tạo thành một “thư viện” sách cho trẻ. Thậm chí, GV có thể tổ chức các hoạt động ngoại khóa bằng việc đưa trẻ đến thư viện hoặc cửa hàng sách để trẻ có tự do lựa chọn sách theo sở thích.

- *Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ cùng với SKL*: Một trong những điều làm cho trẻ hứng thú và phát triển tốt các KNNN của mình chính là việc GV tạo được sợi dây kết nối chặt chẽ giữa trẻ và SKL, cho trẻ thấy được sự cần thiết và vai trò quan trọng mà SKL mang đến cho mình. *Thứ nhất*, GV có thể xây dựng các hoạt động cho trẻ tương tác và trải nghiệm cùng với SKL như tạo ra các hoạt động ngoại khóa liên quan đến nội dung của SKL như làm bài tập thủ công hoặc thực hiện thí nghiệm đơn giản. Ví dụ, SKL nói về thực vật, GV có thể tổ chức hoạt động trồng cây để trẻ tìm hiểu về quá trình phát triển của cây con (chẳng hạn, chuyện *Chú đỗ con*)... bởi điều này giúp trẻ dễ dàng kết nối nội dung sách với thực tế. *Thứ hai*, tổ chức các hoạt động trải nghiệm liên quan đến nghệ thuật và sáng tạo cho trẻ như GV có thể chọn một cuốn SKL với nội dung thú vị, sau đó sử dụng các hình ảnh và nhân vật trong sách để thực hiện một buổi biểu diễn hoặc kể chuyện cho trẻ, đồng thời khuyến khích trẻ tham gia bằng cách đóng vai nhân vật và thể hiện lại cảm xúc của các nhân vật đó trong các tình huống cụ thể; tổ chức các hoạt động vẽ tranh, làm bài thủ công hoặc tạo ra các đoạn phim ngắn dựa trên câu chuyện. Trẻ có thể tự do sáng tạo và thể hiện ý tưởng của mình thông qua các hình thức nghệ thuật khác nhau. *Thứ ba*, GV có thể tổ chức cho trẻ thiết kế đồ chơi và tham gia trò chơi bằng cách sử dụng SKL trong lớp như cho trẻ tạo ra các đồ chơi bằng cách tái tạo các nhân vật từ sách hoặc phát triển trò chơi dựa trên câu chuyện; tổ chức cho trẻ tham gia vào việc biểu diễn và sáng tạo dựa trên nội dung của sách; trẻ tự có thể tạo ra các kịch bản dựa trên câu chuyện để biểu diễn trong nhóm hoặc trước lớp.

- *Kết nối và khai thác sự ủng hộ của phụ huynh tham gia giáo dục phát triển KNNN cho trẻ tại trường mầm non*: Việc giáo dục phát triển KNNN cho trẻ cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, đặc biệt phải được sự đồng thuận, ủng hộ và hợp tác từ phía phụ huynh. Để làm được điều này, GV cần phải quan tâm đến việc tạo cơ hội cho phụ huynh tham gia vào quá trình học tập của trẻ như tổ chức các sự kiện trong trường để tạo cơ hội cho phụ huynh hiểu rõ hơn về chương trình học và vai trò của mình trong quá trình phát triển ngôn ngữ của trẻ; tổ chức các sự kiện có sự tham gia của gia đình như ngày hội, buổi biểu diễn, hoặc lễ hội...; tạo môi trường mở cho phụ huynh có cơ hội được tham gia vào các hoạt động giáo dục như: dự lễ ra mắt lớp học, tham gia vào

các buổi triển lãm và trình diễn của trẻ... Những sự kiện này tạo cơ hội cho phụ huynh và trẻ có thể tương tác và học hỏi cùng nhau. Bên cạnh đó, hãy khuyến khích sự tham gia của phụ huynh trong lớp học như mời họ tham gia vào các buổi học của trẻ, cung cấp các khóa đào tạo ngắn cho phụ huynh về phát triển ngôn ngữ, cách hỗ trợ học tập, cách tạo môi trường thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ, chia sẻ kinh nghiệm về việc hỗ trợ trẻ phát triển ngôn ngữ tại nhà. Hơn thế nữa, hãy tạo một môi trường thân thiện, dân chủ với phụ huynh để đảm bảo rằng trường học là một nơi sẵn sàng chào đón phụ huynh, nơi luôn lắng nghe ý kiến của phụ huynh, tôn trọng quan điểm và thể hiện sự biết ơn đối với sự hỗ trợ, hợp tác của họ. Mặt khác, có thể tổ chức các buổi thảo luận hoặc nhóm thảo luận về phát triển ngôn ngữ của trẻ để trưng cầu ý kiến phụ huynh bằng các hình thức khách quan như phỏng vấn, phiếu khảo sát (trực tiếp hoặc gửi qua đường link),... để phụ huynh thấy rằng bản thân có một vai trò nhất định trong sự phát triển toàn diện của con em mình.

3. Kết luận

Giáo dục phát triển KNNN cho trẻ 5-6 tuổi không chỉ là nội dung trọng tâm trong chương trình giáo dục mầm non mà còn là vấn đề thiết thực mang tính gắn kết và chuyển giao từ mầm non lên tiểu học. Giai đoạn này đánh dấu quá trình chuyển qua một lối sống mới với những hoạt động mới, vị trí xã hội mới, mối quan hệ mới của một người HS thực thụ. Việc rèn luyện, phát triển các KNNN sẽ giúp trẻ có được một tâm thế sẵn sàng, một hành trang đầy đủ về mặt kiến thức, kỹ năng để có thể hoà nhập nhanh nhất với môi trường mới ở tiểu học. Cùng với định hướng giáo dục theo hướng phát triển năng lực cho người học từ cấp tiểu học đến THPT hiện nay, trẻ cần được chú trọng phát triển nhiều hơn cả về phẩm chất lẫn năng lực, trong đó năng lực ngôn ngữ cần được chú ý hình thành cho trẻ ngay từ bậc mầm non, bởi đây là năng lực cơ bản góp phần hình thành những năng lực khác và là một nội dung trọng tâm trong chương trình đào tạo ở mầm non. Có thể nói rằng, sử dụng SKL trong giáo dục mầm non không phải là một phương pháp dạy học hay một cách tiếp cận mới mẻ mà hình thức dạy học này đã được khai thác từ rất lâu. Tuy nhiên hiện nay tại các trường mầm non, vấn đề sử dụng SKL trong tiến trình giáo dục phát triển KNNN cho trẻ vẫn chưa được quan tâm một cách đồng nhất. Do đó, vấn đề phát triển KNNN cho trẻ qua SKL cần được nhìn nhận và khai thác triệt để bởi đây là cách thức hiệu quả giúp trẻ có thể chiếm lĩnh tri thức cũng như phát triển được các KNNN cần thiết.

Tài liệu tham khảo

- Cao Thị Hồng Nhung (2019). Phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua tổ chức hoạt động ngoài trời. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 23, 79-84.
- Đặng Thị Ngọc Phượng, Lê Thị Nhung, Trần Việt Nhi (2021). Thiết kế hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ mẫu giáo. *Hue University Journal of Science*, 131(6A), 31-44.
- Đặng Thị Ngọc Phượng, Lê Thị Nhung, Trần Việt Nhi (2022). Thực trạng phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động trải nghiệm tại các trường mầm non trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 18(5), 69-74.
- Lã Thị Bắc Lý (2017). Phát triển vốn từ cho trẻ mẫu giáo thông qua hoạt động trải nghiệm. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12*, 32-35.
- Loniza, A. F., Saad, A., & Mustafa, M. C. (2018). The effectiveness of digital storytelling on language listening comprehension of kindergarten pupils. *The International Journal of Multimedia & Its Applications (IJMA)*, 10(6), 131-141.
- Nambiar, M. K. (1991). *Big Books for Little Readers*. Works in the ESL Classroom Too.
- Nguyễn Cẩm Giang (2017). Sử dụng truyện tranh trong việc phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ 5-6 tuổi. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 8*, 115-117.
- Nguyễn Thị Hải Thanh (2017). Phát triển khả năng tiền đọc, viết cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động trải nghiệm với sách. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12*, 46-48; 132.
- Nguyễn Thị Quỳnh Anh (2019). Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng giao tiếp bằng lời nói cho trẻ 5-6 tuổi chậm phát triển ngôn ngữ. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 23, 85-90.
- Randima Rajapaksha, P. L. N. (2016). Scaffolding Sociodramatic Play in the Preschool Classroom: The Teacher's Role. *Mediterranean Journal of Social Sciences*, 7(4), 689.
- Trần Nguyễn Nguyên Hân (2014). Hiệu quả của các tiếp cận sách khổ lớn (Bigbook approach) đối với sự phát triển ngôn ngữ viết của trẻ mầm non. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, 65, 145-152.
- Wahyuni, S., Suharni, S., & Retanida, R. (2020). Storytelling method using big book to improve children's listening skill. *Journal of Early Childhood Care and Education*, 3(1), 49-61.